1. **Các phương pháp được áp dụng**
2. **Phương pháp quan sát**

Phương pháp này được thực hiện trong khi giáo viên cho học sinh quan sát trực tiếp về cái bình nước. Học sinh tự quan sát và rút ra kết luận, trình bày cho giáo viên.

* Cách thức thực hiện: Giáo viên cho học sinh quan sát về hình dáng bình, màu sắc của thân bình mà nắp bình, quan sát các hoạ tiết trên thân bình.
* Ưu – nhược điểm:
* Ưu điểm:

+ Huy động được sự tham gia tỉ mỉ của giác quan (thị giác).

+ Tạo điều kiện cho học sinh dễ hiểu, dễ nhớ, nhớ lâu hơn về hình giác, màu sắc, hoạ tiết của cái bình.

+ Phát triển tư duy trực quan sinh động về vật mẫu, năng lực quan sát, óc tò mò của học sinh.

- Nhược điểm:

+ Hạn chế phát triển tư duy trừu tượng của học sinh về cái bình nước.

+ Quan sát vật mẫu quá nhiều sẽ khiến các em phân tâm, thiếu chú ý về bài giảng.

1. **Phương pháp vấn đáp gợi mở**

Phương pháp này sử dụng để gợi cho học sinh về những tri thức mới về vật mẫu trong tiết học Mĩ Thuật. Giáo viên sẽ đưa ra những câu hỏi dẫn dắt học sinh một cách khéo léo để học sinh rút ra những kết luận về cái bình nước.

* Cách thức thực hiện: Giáo viên sẽ đưa ra những câu hỏi “Cái này là cái gì?”; “Cái bình nước này có hình gì?”; “Bình nước này có màu gì?”; “Cái bình nước có những cái hình gì hay hình vẽ gì hay chữ gì?” để dẫn dắt các em đi tìm ra câu trả lời, những tri thức mới. Giáo viên cần bình tĩnh lắng nghe các câu trả lời của các em học sinh.
* Ưu – nhược điểm:

- Ưu điểm:

+ Kích thích học sinh tích cực tham gia xây dựng bài.

+ Giúp các em độc lập tư duy, tìm ra câu trả lời đầy đủ, chính xác, gọn gàng trong việc tìm ra các câu trả lời “Bình nước có hình trụ tròn”; “Bình nước có nắp màu vàng và thân bình màu xanh”; “Bình nước có chữ “ if ” màu đen”.

+ Nâng cao năng lực diễn đạt bằng lời nói của các em học sinh nhờ việc đối đáp với giáo viên.

+ Giúp giáo viên thu được các điều kiện để quan tâm, chú ý mỗi em học sinh một cách chi tiết cụ thể hơn. Nhất là học sinh còn yếu.

+ Mở ra một môi trường học tập sôi động, làm việc sôi nổi trong giờ học.

* Nhược điểm:

+ Dễ làm mất thời gian của cả lớp vì sự lan man, chưa hệ thống được kiến thức câu hỏi.

+ Không khéo léo dẫn dắt các em học sinh đến cuộc đối thoại khiến các em cảm thấy nhàm chán, thiếu sức hút, sẽ có thứ làm phân tan của các em.

1. **Hình thức tổ chức dạy học được áp dụng**
2. **Hình thức lên lớp**

Hình thức mà giáo viên trực tiếp tổ chức, điều khiển các hoạt động nhân thức của học sinh. Từ đó giúp giáo viên dễ dàng quan sát tính cách, đặc điểm mà điểm mạnh riêng của từng học sinh.

* Cách thức thực hiện: Giáo viên tổ chức buổi học mà trong đó cô trực tiếp giảng dạy. Hoạt động dạy học được tiến hành thèo các tiết học, trong mỗi tiết học là một bài được dạy, bài học đó được chia từ nội dung các môn học. Các tiết học, bài học được thực hiện theo kế hoạch cụ thể. Ví dụ là “bài học vẽ vật” là một mục trong nội dung các môn học, mà bài học đó được dạy theo kế hoạch trong tiết học đó.
* Ưu – nhược điểm:
* Ưu điểm:

+ Tuy tổ chức đại trà, nhưng lại rất tiết kiệm thời gian (1 lớp có 30 - 35 em), sức lực. Có giá trị to lớn đối với việc phổ cập giáo dục tiểu học hiện nay.

+ Đảm bảo được sự thống nhất về các kế hoạch dạy học và nội dung dạy học trên toàn quốc, tạo điều kiện cho việc bồi dưỡng cộng đồng, xã hội.

+ Thuận lợi cho việc bao quát lớp học của giáo viên, dễ điều chỉnh, quản lý, quan sát và quan tâm đến đặc điểm nổi bật của từng em học sinh.

* Nhược điểm:

+ Không đủ thời gian để học sinh có thể nắm vững tri thức ngay, chưa thể rèn luyện được kĩ năng, kĩ xảo một cách nhanh chóng.

+ Không đủ điều kiện để giáo viên chú ý đến từng đặc điểm nhận thức và tri thức vượt ra ngoài phạm vi chương trình đã được quy định.

+ Cần phải được hỗ trợ từ các hình thức dạy học khác.

1. **Hình thức thảo luận**

Hình thức cho học sinh trao đổi với nhau về câu hỏi về vật mẫu của giáo viên. Giáo viên phải khéo léo dẫn dắt các em thảo luận tốt về vấn đề mà cô đã đặt ra.

* Cách thức thực hiện: Câu hỏi “Đây là cái gì?” từ giáo viên. Nhờ vào kinh nghiệm, tri thức, trí tuệ đã có, cái em đã thảo luận và đồng thanh trả lời “Dạ đây là cái bình nước”.
* Ưu điểm:
* Kích thích học sinh sôi nổi thảo luận, năng nổ trong việc đóng góp ý kiến nhờ kinh nghiệm của bản thân về cái bình nước.
* Giúp các em hiểu sâu sắc những tri thức đã học ở nhà, ở lớp, xây dựng cho các em niềm tin vào chính bản thân mình nhờ việc công khai tranh luận về vấn đề “đây là cái gì?” mà cô đưa ra.
* Giúp các em xây dựng khả năng lắng nghe và đánh giá các ý kiến của các bạn khác trong việc tìm hiểu tên gọi của vật mẫu. Từ đó các em sẽ cùng nhau tìm hiểu về một vấn đề một cách sâu sắc và toàn diện, hình thành thói quan và sự mạnh dạn trong việc đưa ra ý kiến trong các hoạt động nhóm.